

Số: 03/2023/QĐST- DS

Cao Ph, ngày 31 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2022/TLST-DS, ngày 28/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 108 - Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng:

- Ông Vũ Huy Ph – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam – Chi nhánh Hòa B.

- Ông Ngô Xuân H - Trưởng phòng giao dịch Kỳ S - Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh Hòa B, (*Đại diện theo uỷ quyền số 1152/UQ-HĐQT-NHCT18, ngày 22/9/2021 của chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam*). Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Số 555, đường Cù chính L, tổ 13, phường Phương L, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Ông Bùi Văn M, sinh năm 1957;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Bùi Thị B, sinh năm 1959;

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Cao Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ: Ông Bùi Văn M phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 31/10/2022 là 965.453.939đ (*Chín trăm sáu mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*), trong đó:

- Nợ gốc: 668.050.000 đồng; Lãi suất trong hạn: 265.725.387 đồng; Lãi suất quá hạn: 31.678.552 đồng. Theo hợp đồng cho vay từng lần số 62002573731/2017-HĐCVTL/NHCT250 BUI VAN M, ngày 12/5/2017 giữa ông Bùi Văn M và Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam.

Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Từ tháng 6/2023 mỗi tháng trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) (vào ngày 15 hàng tháng chậm nhất đến thời điểm 24/12/2023 (dương lịch), ông M phải Thanh toán đủ số tiền 168.000.000 đồng).

Từ tháng 1/2024 mỗi tháng trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) (vào ngày 15 hàng tháng chậm nhất đến thời điểm 24/12/2024 (dương lịch), ông M phải Thanh toán đủ số tiền 250.000.000 đồng).

Từ tháng 1/2025 mỗi tháng trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) (vào ngày 15 hàng tháng chậm nhất đến thời điểm 24/12/2025 (dương lịch), ông M phải Thanh toán đủ số tiền 250.000.000 đồng), và tất toán toàn bộ số nợ lãi theo quy định đã ký kết trong hợp đồng.

Nếu ông M không trả cho Ngân hàng số tiền như đã cam kết thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 17/HĐTC/250032-21, ngày 12/5/2017 giữa Ngân hàng với ông Bùi Văn M và bà Bùi Thị B, để đảm bảo thực hiện cho khoản vay.

Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp, nếu bên có nghĩa vụ thi hành án chưa thanh toán số tiền trên thì phải chịu lãi đối với khoản nợ gốc, kể từ ngày 01/11/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí:

Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh Hòa B phải nộp 10.240.900đ (*Mười triệu hai trăm bốn mươi nghìn chín trăm đồng*). Được đối trừ vào số tiền 20.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0001831, ngày 28/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph. Trả

lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam số tiền 10.259.100đ (*Mười triệu hai trăm năm mươi chín nghìn một trăm đồng*).

Ông Bùi Văn M được miễn toàn bộ án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND H. Cao Ph;
- THADS H.Cao Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Thị Hiền

